

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc ban hành Quy chế tuyển sinh trình độ đại học; tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non

**GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Quyết định số 26/2014/QĐ-TTg ngày 26 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học quốc gia và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 31 tháng 3 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Thông tư quy định về việc xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng các ngành đào tạo giáo viên; trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ;

Căn cứ Thông tư số 09/2020/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh trình độ đại học; tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non;

Căn cứ Thông tư số 16/2021/TT-BGDĐT ngày 01 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tuyển sinh trình độ đại học; tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 09/2020/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Đại học.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tuyển sinh trình độ đại học; tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non.


**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Quyết định này thay thế Quyết định số 647/QĐ-ĐHQG ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Giám đốc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế tuyển sinh trình độ đại học; tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Trưởng ban Ban Đại học, Trưởng các ban chức năng có liên quan, Thủ trưởng các đơn vị thành viên, trực thuộc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ GD&ĐT (để báo cáo);
- Giám đốc (để b/c);
- Lưu: VT, Ban ĐH.

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC  
  
Nguyễn Minh Tâm

Những người có vợ, chồng, cha, mẹ, con, anh ruột, chị ruột, em ruột; cha, mẹ, anh ruột, chị ruột, em ruột của vợ hoặc chồng; người giám hộ; người được giám hộ (gọi chung là người thân) dự thi hoặc xét tuyển vào CSĐT trong năm tổ chức thi thì không được tham gia vào Ban Chỉ đạo nơi có người thân dự thi.

### 3. Trách nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chỉ đạo

a) Chỉ đạo công tác xây dựng quy chế, quy định, nguyên tắc chung và kế hoạch công tác tuyển sinh của ĐHQG-HCM.

b) Chỉ đạo và giám sát triển khai công tác tuyển sinh trình độ đại học; tuyển sinh trình độ CD ngành Giáo dục Mầm non phù hợp với các quy định của pháp luật và ĐHQG-HCM.

### **Điều 4. Hội đồng tuyển sinh tại CSĐT**

1. Thủ trưởng CSĐT ra quyết định thành lập HĐTS để điều hành các công việc liên quan đến công tác tuyển sinh, quy định tổ chức, nhiệm vụ và quyền hạn của các Ban chuyên môn.

#### 2. Thành phần HĐTS

a) Chủ tịch: Thủ trưởng hoặc Phó Thủ trưởng CSĐT.

b) Phó Chủ tịch: Phó Thủ trưởng CSĐT.

c) Ủy viên thường trực: Trưởng phòng hoặc Phó Trưởng phòng Đào tạo (hoặc Phòng Khảo thí).

d) Các ủy viên: Một số Trưởng hoặc Phó Trưởng phòng, Trưởng hoặc Phó Trưởng khoa, Trưởng hoặc Phó Trưởng bộ môn và cán bộ công nghệ thông tin.

Những người có vợ, chồng, cha, mẹ, con, anh ruột, chị ruột, em ruột; cha, mẹ, anh ruột, chị ruột, em ruột của vợ hoặc chồng; người giám hộ; người được giám hộ (gọi chung là người thân) dự thi hoặc xét tuyển vào CSĐT trong năm tổ chức thi thì không được tham gia vào HĐTS và các ban giúp việc HĐTS nơi có người thân dự thi.

#### 3. Nhiệm vụ và quyền hạn của HĐTS

a) Chịu sự chỉ đạo chung của Ban Chỉ đạo.

b) Xây dựng, công bố thông tin đề án tuyển sinh của đơn vị.

c) Tổ chức triển khai các phương án tuyển sinh đã công bố.

d) Giải quyết thắc mắc và khiếu nại, tố cáo liên quan đến công tác tuyển sinh.

đ) Thu hoặc ủy quyền thu và sử dụng lệ phí tuyển sinh, lệ phí xét tuyển.

e) Tổng kết công tác tuyển sinh; quyết định khen thưởng, kỷ luật theo quy định.

g) Báo cáo kịp thời kết quả công tác tuyển sinh cho Ban Chỉ đạo và Bộ Giáo dục và Đào tạo (Bộ GD&ĐT).

#### 4. Nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch HĐTS

a) Tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm về công tác tuyển sinh của CSĐT.

b) Báo cáo Ban Chỉ đạo và Bộ GD&ĐT công tác tuyển sinh của CSĐT.

c) Thành lập Ban Thư ký và các Ban chuyên môn để giúp việc cho HĐTS CSĐT trong việc thực hiện công tác tuyển sinh; Trưởng các Ban chuyên môn phải là thành viên HĐTS.

d) Chủ tịch HĐTS quy định nhiệm vụ và quyền hạn của các Ban chuyên môn trong quy định tuyển sinh của CSĐT.

5. Phó Chủ tịch HĐTS CSĐT thực hiện các nhiệm vụ được Chủ tịch HĐTS phân công và thay mặt Chủ tịch HĐTS giải quyết công việc khi Chủ tịch HĐTS ủy quyền.

### **Điều 5. Ban Thư ký HĐTS CSĐT**

1. Thành phần Ban Thư ký HĐTS CSĐT gồm có:

a) Trưởng ban do ủy viên thường trực HĐTS CSĐT kiêm nhiệm.

b) Các ủy viên: Một số cán bộ Phòng Đào tạo hoặc Phòng Khảo thí, khoa, phòng liên quan và cán bộ công nghệ thông tin.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Thư ký HĐTS của CSĐT sử dụng kết quả kỳ thi THPT để sơ tuyển, xét tuyển:

a) Cập nhật lên cổng thông tin tuyển sinh của Bộ GD&ĐT và trang thông tin điện tử của CSĐT tất cả các nội dung trong Đề án tuyển sinh của CSĐT năm hiện hành.

b) Dự kiến phương án điểm trúng tuyển, trình HĐTS quyết định.

c) Lập danh sách thí sinh trúng tuyển.

d) Thông báo thí sinh trúng tuyển nhập học.

đ) Kiểm tra hồ sơ của thí sinh trúng tuyển theo quy định.

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch HĐTS giao.

3. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Thư ký HĐTS của CSĐT đối với CSĐT không sử dụng kết quả kỳ thi THPT để sơ tuyển, xét tuyển:

a) Công bố các thông tin liên quan đến điều kiện, hồ sơ, thời gian và địa điểm đăng ký dự thi, xét tuyển trên trang thông tin điện tử của CSĐT và các phương tiện thông tin đại chúng khác.

b) Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại khoản 2 Điều này và các nhiệm vụ khác của Ban Thư ký theo quy định tuyển sinh của CSĐT.

c) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch HĐTS giao.

### **Điều 6. Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào**

1. Căn cứ phương thức tuyển sinh của từng hình thức đào tạo, các CSĐT xác định và công bố ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào trong đề án tuyển sinh, trừ các ngành thuộc nhóm ngành sức khỏe có cấp chứng chỉ hành nghề và nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ đại học và ngành Giáo dục Mầm non trình độ CĐ do Bộ

GD&ĐT quy định ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào.

2. Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào do CSĐT quy định phải đảm bảo chất lượng nguồn tuyển sinh. Thủ trưởng CSĐT chịu trách nhiệm giải trình về ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào đã xây dựng.

## **Chương II**

### **TUYỂN SINH ĐÀO TẠO CHÍNH QUY**

#### **Điều 7. Các phương thức xét tuyển**

CSĐT tổ chức xét tuyển theo các phương thức sau:

1. Xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT), xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển (UTXT) theo quy định của Bộ GD&ĐT: CSĐT tổ chức thực hiện theo Quy chế tuyển sinh trình độ đại học; tuyển sinh trình độ CĐ ngành Giáo dục Mầm non hiện hành của Bộ GD&ĐT (gọi tắt là Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT).

2. UTXT thẳng thí sinh giỏi của trường THPT theo quy định ĐHQG-HCM

a) Đối tượng: Thí sinh đủ điều kiện tham gia tuyển sinh theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT, học tại các trường THPT, không bao gồm các trung tâm giáo dục thường xuyên.

b) Điều kiện đăng ký: Thí sinh được Hiệu trưởng/Ban Giám hiệu trường THPT giới thiệu đảm bảo các điều kiện: Có học lực giỏi 03 (ba) năm và điểm trung bình cộng học lực 03 (ba) năm THPT thuộc nhóm 03 (ba) thí sinh cao nhất.

HĐTS CSĐT tự chủ, tự chịu trách nhiệm về việc xây dựng tiêu chí kết hợp, điều kiện đăng ký xét tuyển báo cáo Ban Chỉ đạo trước khi công bố và triển khai chính thức.

3. UTXT theo quy định của ĐHQG-HCM

a) Đối tượng: Thí sinh đủ điều kiện tham gia tuyển sinh theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT, học tại các trường THPT được UTXT theo quy định của ĐHQG-HCM (danh sách kèm theo Đề án tuyển sinh hàng năm của ĐHQG-HCM).

b) Điều kiện đăng ký: HĐTS CSĐT xây dựng điều kiện đăng ký xét tuyển báo cáo Ban Chỉ đạo tuyển sinh ĐHQG-HCM trước khi công bố và triển khai chính thức.

4. Xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi Đánh giá năng lực (ĐGNL) do ĐHQG-HCM tổ chức.

a) Đối tượng xét tuyển: Thí sinh đủ điều kiện tham gia tuyển sinh theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT.

b) Điều kiện đăng ký: Thí sinh đã đăng ký và dự thi kỳ thi ĐGNL do ĐHQG-HCM tổ chức vào năm tuyển sinh hiện hành.

5. Các phương thức xét tuyển khác do CSĐT chủ động xây dựng kế hoạch, cách thức triển khai phù hợp với Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT và ĐHQG-HCM.

### **Điều 8. Đăng ký xét tuyển**

1. Xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT, xét tuyển thẳng và UTXT theo quy định của Bộ GD&ĐT: CSĐT tổ chức thực hiện theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT.

2. UTXT thẳng thí sinh giỏi của trường THPT theo quy định ĐHQG-HCM

a) Quy định đăng ký xét tuyển: Thí sinh được đăng ký tối đa 03 (ba) nguyện vọng vào một CSĐT, chỉ giới hạn một CSĐT (có phân biệt thứ tự nguyện vọng với nguyện vọng 01 (một) là nguyện vọng cao nhất).

b) Cách thức đăng ký xét tuyển: Thí sinh thực hiện đăng ký theo thông báo hướng dẫn của ĐHQG-HCM theo thời gian quy định cho đợt xét tuyển.

3. UTXT theo quy định của ĐHQG-HCM và xét tuyển bằng kết quả kỳ thi ĐGNL của ĐHQG-HCM

a) Quy định đăng ký xét tuyển: Thí sinh được đăng ký tối đa 03 (ba) nguyện vọng vào một CSĐT, không giới hạn số lượng CSĐT (có phân biệt thứ tự nguyện vọng với nguyện vọng 01 (một) là nguyện vọng cao nhất).

b) Cách thức đăng ký xét tuyển: Thí sinh thực hiện đăng ký theo hướng dẫn chi tiết tại trang thông tin điện tử tuyển sinh của ĐHQG-HCM theo thời gian quy định cho mỗi đợt xét tuyển.

4. Các phương thức xét tuyển khác do CSĐT chủ động xây dựng cách thức tổ chức thực hiện phù hợp với Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT và ĐHQG-HCM.

### **Điều 9. Chính sách ưu tiên trong tuyển sinh**

1. Chính sách ưu tiên theo đối tượng, theo khu vực, các đối tượng được xét tuyển thẳng, UTXT được thực hiện theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT.

2. Khung điểm ưu tiên theo khu vực và đối tượng

a) Đối với phương thức xét tuyển bằng kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT, xét tuyển thẳng và UTXT: Thực hiện chính sách ưu tiên theo Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ GD&ĐT.

b) Đối với phương thức xét tuyển bằng kết quả kỳ thi ĐGNL của ĐHQG-HCM: mức chênh lệch điểm trúng tuyển giữa hai nhóm đối tượng kế tiếp là 40 (bốn mươi) điểm, giữa hai khu vực kế tiếp là 10 (mười) điểm (theo thang điểm 1.200).

### **Điều 10. Nguyên tắc xét tuyển**

1. Xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT, UTXT và xét tuyển thẳng: Tổ chức thực hiện theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT.

2. UTXT thẳng thí sinh giỏi của trường THPT theo quy định ĐHQG-HCM: HĐTS CSĐT xem xét bổ sung tiêu chí kết hợp phù hợp trong quá trình xét tuyển, thí sinh chỉ trúng tuyển vào 01 (một) nguyện vọng ưu tiên cao nhất trong danh sách các nguyện vọng đã đăng ký.

3. UTXT theo quy định của ĐHQG-HCM và xét tuyển bằng kết quả kỳ thi ĐGNL của ĐHQG-HCM: Thí sinh được xét tuyển bình đẳng theo danh sách nguyện vọng đã đăng ký vào CSĐT, thí sinh chỉ trúng tuyển vào 01 (một) nguyện vọng ưu tiên cao nhất trong danh sách các nguyện vọng đã đăng ký.

### **Điều 11. Trách nhiệm của CSĐT và thí sinh**

#### 1. Trách nhiệm của CSĐT

a) Xây dựng, công bố công khai các thông tin liên quan đến đề án tuyển sinh của CSĐT trên trang thông tin điện tử.

b) Thủ trưởng CSĐT chịu trách nhiệm giải trình về nội dung của đề án tuyển sinh và thông tin liên quan đến công tác tuyển sinh của CSĐT.

c) Có bộ phận chuyên trách theo dõi, giám sát tình hình đăng ký xét tuyển, xử lý và báo cáo kịp thời các tình huống phát sinh.

#### 2. Trách nhiệm của thí sinh

a) Tìm hiểu đầy đủ thông tin về ngành đào tạo đăng ký xét tuyển, các quy định xét tuyển của ĐHQG-HCM, chính sách ưu tiên trong tuyển sinh theo quy định hiện hành.

b) Chịu trách nhiệm về tính xác thực của các thông tin trong hồ sơ đăng ký xét tuyển. CSĐT từ chối tiếp nhận, buộc thôi học hoặc cấm dự tuyển vào CSĐT trong những năm tiếp theo nếu thông tin khai trong hồ sơ đăng ký xét tuyển của thí sinh không đảm bảo tính xác thực.

### **Điều 12. Tổ chức xét tuyển**

HĐTS CSĐT tổ chức xét tuyển các tiêu chí cụ thể sau:

1. Đối với UTXT thẳng thí sinh giỏi của trường THPT theo quy định ĐHQG-HCM: HĐTS CSĐT xây dựng tiêu chí xét tuyển chi tiết và xem xét bổ sung tiêu chí kết hợp (nếu có) phù hợp trong quá trình xét tuyển.

2. Đối với UTXT theo quy định của ĐHQG-HCM: HĐTS CSĐT xây dựng tiêu chí xét tuyển chi tiết, cách thức thực hiện và báo cáo Ban Chỉ đạo tuyển sinh ĐHQG-HCM trước khi công bố và triển khai chính thức.

3. Đối với xét tuyển bằng kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT

a) Kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT các môn hoặc tổ hợp môn theo quy định của CSĐT theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT.

b) Các tiêu chí phụ được xác định và công bố trong đề án tuyển sinh của CSĐT.

4. Đối với xét tuyển bằng kết quả kỳ thi ĐGNL của ĐHQG-HCM

a) Kết quả thi ĐGNL của ĐHQG-HCM tổ chức vào năm tuyển sinh hiện hành.

b) Các tiêu chí phụ được xác định và công bố trong đề án tuyển sinh của CSĐT.

5. HĐTS CSĐT có thể xây dựng, bổ sung các tiêu chí xét tuyển phù hợp với

từng phương thức, đặc thù của nhóm ngành/ngành đào tạo và công bố trong đề án tuyển sinh của CSĐT.

6. ĐHQG-HCM và CSĐT phối hợp lọc ảo trong quá trình xét tuyển đối với từng phương thức tuyển sinh.

### **Điều 13. Công bố kết quả xét tuyển và xác nhận nhập học**

Kết quả xét tuyển vào các ngành/nhóm ngành/chương trình đào tạo được công bố trên trang thông tin điện tử của CSĐT theo thời gian cụ thể như sau:

1. Đối với xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT, xét tuyển thẳng và UTXT theo quy định của Bộ GD&ĐT: CSĐT tổ chức thực hiện xét tuyển và công bố kết quả xét tuyển theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT.

2. Đối với UTXT thẳng thí sinh giỏi của trường THPT theo quy định ĐHQG-HCM, UTXT theo quy định của ĐHQG-HCM và xét tuyển bằng kết quả kỳ thi ĐGNL của ĐHQG-HCM.

a) Thời gian công bố kết quả xét tuyển: Theo quy định của ĐHQG-HCM.

b) Thí sinh xác nhận nhập học bằng cách nộp bản chính phiếu báo kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT theo quy định của ĐHQG-HCM; bản chính giấy chứng nhận kết quả thi ĐGNL của năm tuyển sinh hiện hành (đối với xét tuyển bằng kết quả kỳ thi ĐGNL của ĐHQG-HCM).

c) Thí sinh làm thủ tục nhập học theo thời gian do CSĐT quy định.

3. Đối với phương thức xét tuyển khác: Cách thức và thời gian thực hiện do CSĐT quy định.

4. HĐTS CSĐT quy định chi tiết về hồ sơ và quy trình thực hiện công tác nhập học của thí sinh.

## **Chương III**

### **TUYỂN SINH ĐÀO TẠO VỪA LÀM VỪA HỌC, LIÊN THÔNG VÀ THEO ĐẶT HÀNG**

#### **Điều 14. Kế hoạch tuyển sinh**

1. ĐHQG-HCM ban hành văn bản hướng dẫn về công tác tuyển sinh đào tạo vừa làm vừa học, theo đặt hàng và liên thông hàng năm, trong đó quy định thời gian và các đợt tuyển sinh cụ thể trong năm. Tùy theo tình hình thực tế tuyển sinh, CSĐT có thể tổ chức thêm các đợt tuyển sinh khác với thời gian mà ĐHQG-HCM đã quy định.

2. CSĐT căn cứ văn bản hướng dẫn tuyển sinh chung của ĐHQG-HCM xây dựng kế hoạch tuyển sinh của CSĐT, trong đó có thể bao gồm cả các đợt tuyển sinh khác với thời gian mà ĐHQG-HCM đã quy định và gửi báo cáo về ĐHQG-HCM hàng năm (theo mẫu phụ lục ban hành kèm theo Quy chế này).

3. Khi có thay đổi về kế hoạch tuyển sinh, CSĐT báo cáo ĐHQG-HCM trước khi thông báo công khai cho thí sinh và tổ chức tuyển sinh.

### **Điều 15. Phương thức tuyển sinh**

1. Phương thức tuyển sinh bao gồm: Thi tuyển, xét tuyển hoặc kết hợp giữa thi tuyển và xét tuyển. Nếu sử dụng phương thức thi tuyển thì thực hiện theo quy định sau:

a) Quy định rõ bài thi/môn thi; ban hành quy định thi tuyển sinh của CSĐT, sau khi có ý kiến bằng văn bản của Hội đồng Khoa học và Đào tạo; công bố công khai trên trang thông tin điện tử của CSĐT gửi về ĐHQG-HCM, Bộ GD&ĐT để phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra.

b) Nội dung quy định thi tuyển sinh của CSĐT bao gồm: Quy trình tổ chức và các quy định về chuẩn bị cho kỳ thi; quy định về đối tượng và điều kiện dự thi; tổ chức đăng ký dự thi; công tác đề thi; coi thi; chấm thi; phúc khảo; chấm thẩm định; chế độ báo cáo và lưu trữ; thanh tra; xử lý các sự cố bất thường và xử lý vi phạm.

2. CSĐT quyết định phương thức tuyển sinh và chịu trách nhiệm về công tác tuyển sinh tại CSĐT.

3. CSĐT có thể sử dụng đồng thời nhiều phương thức tuyển sinh cho một ngành hoặc nhóm ngành (sau đây gọi chung là ngành) và công bố công khai chỉ tiêu cho từng phương thức tuyển sinh của từng ngành.

### **Điều 16. Tổ chức tuyển sinh**

1. Căn cứ kế hoạch tuyển sinh, CSĐT ra thông báo tuyển sinh cho thí sinh ít nhất 45 ngày trước thời điểm tuyển sinh.

2. CSĐT tổ chức ra đề thi, coi thi, chấm thi, chấm phúc khảo thực hiện theo quy định thi tuyển sinh của CSĐT (nếu có tổ chức tuyển sinh).

3. Xác định điểm trúng tuyển: CSĐT căn cứ chỉ tiêu và chính sách ưu tiên trong tuyển sinh để xác định điểm trúng tuyển cho từng phương thức tuyển sinh trên cơ sở đảm bảo chất lượng đào tạo tại CSĐT.

4. CSĐT công bố kết quả tuyển sinh và triệu tập thí sinh trúng tuyển theo quy định của CSĐT.

## **Mục 1**

### **TUYỂN SINH ĐÀO TẠO VỪA LÀM VỪA HỌC**

#### **Điều 17. Điều kiện tuyển sinh**

1. CSĐT đã được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng cơ sở giáo dục đại học bởi tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục hợp pháp và còn hiệu lực theo quy định.

2. CSĐT được tuyển sinh vừa làm vừa học (VLVH) trình độ đại học đối với những ngành/chương trình đã có quyết định cho phép mở ngành/chương trình đào tạo hệ chính quy trình độ đại học và đã tổ chức đào tạo theo tín chỉ.



### 3. Về liên kết đào tạo

a) CSĐT không thực hiện liên kết đào tạo đối với các ngành thuộc lĩnh vực sức khoẻ có cấp chứng chỉ hành nghề.

b) CSĐT thực hiện tuyển sinh đối với những chương trình/ngành đào tạo đã được tổ chức thực hiện tối thiểu 03 (ba) khoá liên tục theo hình thức chính quy; từ khóa tuyển sinh năm 2024 yêu cầu chương trình/ngành đào tạo đã được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng theo quy định hiện hành.

c) Trước khi thực hiện tuyển sinh và liên kết đào tạo, CSĐT ban hành quy định về liên kết; bảo đảm đội ngũ giảng viên cơ hữu giảng dạy tối thiểu 70% nội dung, khối lượng chương trình đào tạo; đã thẩm định các điều kiện bảo đảm chất lượng của cơ sở phối hợp đào tạo.

d) Cơ sở phối hợp đào tạo đáp ứng các yêu cầu về môi trường sư phạm, cơ sở vật chất, thiết bị, thư viện và cán bộ quản lý theo yêu cầu của chương trình/ngành đào tạo.

đ) Cơ sở phối hợp đào tạo đã có báo cáo tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục gửi về cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định; từ khóa tuyển sinh năm 2024 yêu cầu đã được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng cơ sở giáo dục theo quy định hiện hành.

4. CSĐT đã xây dựng và ban hành quy định hoặc văn bản hướng dẫn cụ thể về tuyển sinh VLVH trình độ đại học của CSĐT.

5. CSĐT đã thông báo tuyển sinh VLVH trong đó nêu rõ phương thức tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh, thời điểm tuyển sinh, địa điểm tổ chức tuyển sinh chậm nhất 45 ngày trước ngày tuyển sinh.

#### **Điều 18. Đối tượng tuyển sinh**

Đối tượng tham gia tuyển sinh VLVH được thực hiện theo quy định hiện hành của Bộ GD&ĐT và ĐHQG-HCM.

## **Mục 2**

### **TUYỂN SINH ĐÀO TẠO LIÊN THÔNG**

#### **Điều 19. Tuyển sinh đào tạo liên thông trình độ CĐ ngành Giáo dục Mầm non**

Đối tượng tuyển sinh: Người có bằng tốt nghiệp trình độ trung cấp nhóm ngành đào tạo giáo viên và bằng tốt nghiệp THPT; người có bằng tốt nghiệp trình độ trung cấp nhóm ngành đào tạo giáo viên nhưng chưa có bằng tốt nghiệp THPT phải học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hóa THPT theo quy định của Luật Giáo dục và các văn bản hướng dẫn thi hành; người có bằng tốt nghiệp trình độ CĐ trở lên thuộc nhóm ngành đào tạo giáo viên.

## **Điều 20. Tuyển sinh đào tạo liên thông trình độ đại học**

### 1. Điều kiện tuyển sinh

a) CSĐT đã có quyết định mở ngành đào tạo theo hình thức chính quy trình độ đại học đối với ngành dự kiến tuyển sinh đào tạo liên thông.

b) CSĐT đã và đang tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ đại học theo tín chỉ ít nhất 03 (ba) khóa liên tục khi quyết định thực hiện tuyển sinh đào tạo liên thông.

c) Đối với đào tạo liên thông khối ngành sức khỏe, CSĐT phải đảm bảo thêm điều kiện có ít nhất một khóa sinh viên trình độ đại học hình thức chính quy tốt nghiệp.

d) CSĐT đã ban hành quy định về công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập và khối lượng kiến thức, kỹ năng đã tích lũy của người học được miễn trừ khi học chương trình liên thông và công khai trên trang thông tin điện tử của CSĐT.

2. Đối tượng tuyển sinh: người có bằng tốt nghiệp trình độ trung cấp và bằng tốt nghiệp THPT; người có bằng tốt nghiệp trình độ trung cấp nhưng chưa có bằng tốt nghiệp THPT phải học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hóa THPT theo quy định của Luật Giáo dục và các văn bản hướng dẫn thi hành; người có bằng tốt nghiệp trình độ CĐ trở lên.

3. Tuyển sinh đào tạo liên thông từ trình độ trung cấp, trình độ CĐ lên trình độ đại học thực hiện theo quy định hiện hành của Thủ tướng Chính phủ.

4. Riêng các ngành nhóm ngành sức khỏe có cấp chứng chỉ hành nghề chỉ tuyển sinh đào tạo đối với người có bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên thuộc nhóm ngành sức khỏe.

## **Điều 21. Tuyển sinh đào tạo trình độ đại học đối với người có bằng tốt nghiệp đại học**

### 1. Điều kiện tuyển sinh

a) CSĐT đã được ĐHQG-HCM cho phép đào tạo trình độ đại học cho người đã có bằng tốt nghiệp đại học trở lên đối với ngành dự kiến tuyển sinh.

b) CSĐT đã xây dựng và ban hành quy định hoặc văn bản hướng dẫn về tuyển sinh.

c) CSĐT đã thông báo tuyển sinh, trong đó nêu rõ điều kiện đảm bảo chất lượng, chương trình đào tạo trên trang thông tin điện tử của CSĐT hoặc trên các phương tiện thông tin đại chúng khác ít nhất 45 ngày trước thời điểm tuyển sinh.

### 2. Đối tượng tuyển sinh

a) Người đã có bằng tốt nghiệp đại học có thể dự tuyển đào tạo các ngành khác với ngành đã học nếu đáp ứng được các điều kiện tuyển sinh của CSĐT.

b) Người dự tuyển đào tạo phải đảm bảo các điều kiện theo quy định hiện hành

về tuyển sinh đại học của Bộ GD&ĐT, ĐHQG-HCM và có một trong các văn bản sau:

- Bằng tốt nghiệp đại học do cơ sở giáo dục trong nước cấp.
- Bằng tốt nghiệp đại học do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải được công nhận theo quy định của Bộ GD&ĐT.

c) Thủ trưởng CSĐT quy định chi tiết về điều kiện dự tuyển của các đối tượng tuyển sinh; các nội dung có liên quan trong quá trình xét tuyển, nêu rõ trong đề án tuyển sinh, tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm giải trình.

### Mục 3

## TUYỂN SINH ĐÀO TẠO THEO ĐẶT HÀNG

### Điều 22. Đối tượng tuyển sinh

1. Tuyển sinh do Nhà nước đặt hàng đào tạo thực hiện theo Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính Phủ về việc giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên.

2. Tuyển sinh do các chủ thể khác đặt hàng đào tạo và cam kết sử dụng sinh viên tốt nghiệp thực hiện theo hợp đồng giữa các bên liên quan, không trái với quy định của pháp luật.

3. Văn bản giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách Nhà nước hoặc thoả thuận giữa các bên và các thông tin liên quan phải được đưa vào thành phụ lục của đề án tuyển sinh.

### Điều 23. Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào đối với đào tạo theo đặt hàng

1. Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào thực hiện theo quy định của Quy chế này. Điểm trúng tuyển theo yêu cầu đặt hàng, không thấp hơn điểm trúng tuyển của chương trình/ngành đào tạo. Trường hợp ủy ban nhân dân cấp tỉnh đặt hàng để đào tạo lao động cho các cơ quan, tổ chức doanh nghiệp của tỉnh thuộc vùng Tây Bắc, Tây Nguyên, Tây Nam Bộ; đối tượng thí sinh là người có hộ khẩu thường trú từ 03 (ba) năm trở lên, học 03 (ba) năm cấp THPT tại địa phương; cam kết sử dụng sinh viên tốt nghiệp thì điểm trúng tuyển có thể thấp hơn nhưng không thấp hơn quá 01 (một) điểm so với điểm trúng tuyển của chương trình/ngành đào tạo, tính theo thang điểm 30 (ba mươi) và không thấp hơn ngưỡng đảm bảo chất lượng theo quy định của chương trình/ngành tuyển sinh. Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp tỉnh đặt hàng phải chịu trách nhiệm giải trình về nhu cầu đặt hàng đào tạo và sử dụng lao động sau đào tạo.

2. Các nội dung khác trong công tác tuyển sinh đào tạo theo đặt hàng do các CSĐT quy định, không trái với các quy định của Quy chế này và chịu trách nhiệm giải trình.

## Chương IV

### KIỂM TRA, GIÁM SÁT CÔNG TÁC TUYỂN SINH

#### **Điều 24. Hoạt động thanh tra, kiểm tra công tác tuyển sinh**

1. Giám đốc ĐHQG-HCM tổ chức thanh tra, kiểm tra công tác tuyển sinh của CSĐT.
2. Thủ trưởng CSĐT tổ chức thanh tra, kiểm tra công tác tuyển sinh tại CSĐT theo quy định.
3. Trình tự, thủ tục tổ chức thanh tra, kiểm tra theo quy định của pháp luật về thanh tra, kiểm tra và hướng dẫn của Bộ GD&ĐT và ĐHQG-HCM.
4. Những người có người thân (con, vợ, chồng, bố, mẹ, anh, chị, em ruột của mình và của vợ hoặc chồng) dự thi hoặc xét tuyển vào CSĐT không được tham gia công tác thanh tra, kiểm tra công tác tuyển sinh trong năm đó.

## Chương V

### TRUYỀN THÔNG, BÁO CÁO VÀ LƯU TRỮ

#### **Điều 25. Công tác truyền thông**

1. HĐTS CSĐT thường xuyên cập nhật các hoạt động của CSĐT trong công tác tuyển sinh.
2. ĐHQG-HCM và CSĐT thống nhất đầu mối phát ngôn về công tác tuyển sinh hàng năm.

#### **Điều 26. Chế độ báo cáo**

HĐTS CSĐT gửi báo cáo về Ban Chỉ đạo:

1. Quyết định thành lập HĐTS và các Ban chuyên môn.
2. Đề án tuyển sinh hàng năm.
3. Quyết định trúng tuyển và danh sách thí sinh trúng tuyển theo các phương thức tuyển sinh.
4. Danh sách nhập học theo các phương thức tuyển sinh.
5. Báo cáo tổng kết tuyển sinh.

#### **Điều 27. Chế độ lưu trữ**

1. Bài thi/môn thi của CSĐT tổ chức tuyển sinh theo phương thức thi tuyển hoặc thi tuyển kết hợp với xét tuyển được CSĐT lưu trữ theo thời hạn quy định tại Quy chế thi tốt nghiệp THPT.
2. Các tài liệu khác liên quan đến tuyển sinh, CSĐT phải bảo quản và lưu trữ trong suốt khóa đào tạo theo quy định của Luật Lưu trữ, và các quy định thời hạn bảo quản tài liệu chuyên môn nghiệp vụ của ngành giáo dục.

**Chương VI**  
**KHEN THƯỞNG, XỬ LÝ CÁC SỰ CỐ BẤT THƯỜNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM**

**Điều 28. Khen thưởng**

Trưởng Ban Chỉ đạo, Chủ tịch HĐTS CSĐT khen thưởng hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng:

1. Những người hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.
2. Những người có nhiều thành tích đóng góp cho công tác tuyển sinh của ĐHQG- HCM, CSĐT.

**Điều 29. Giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo liên quan đến công tác tuyển sinh**

1. Trong thời gian tuyển sinh, Ban Chỉ đạo, HĐTS CSĐT tổ chức tiếp nhận và giải quyết đơn khiếu nại, đơn tố cáo liên quan đến công tác tuyển sinh.
2. Kết thúc tuyển sinh, Thủ trưởng CSĐT tổ chức tiếp nhận và giải quyết đơn khiếu nại, đơn tố cáo liên quan đến công tác tuyển sinh.
3. Người khiếu nại thực hiện quyền khiếu nại khi có căn cứ cho rằng quyết định hành chính hoặc hành vi hành chính đó là trái pháp luật, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của mình.
4. Trình tự, thủ tục, thời hạn giải quyết đơn khiếu nại, đơn tố cáo liên quan đến công tác tuyển sinh được thực hiện theo quy định pháp luật về giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo và các quy định pháp luật có liên quan.

**Điều 30. Tiếp nhận và xử lý thông tin, bằng chứng vi phạm Quy chế tuyển sinh**

1. Nơi tiếp nhận thông tin, bằng chứng về vi phạm Quy chế tuyển sinh
  - a) Lãnh đạo Ban Chỉ đạo, HĐTS.
  - b) Thanh tra giáo dục các cấp.
2. Các bằng chứng vi phạm Quy chế tuyển sinh sau khi đã được xác minh là căn cứ để xử lý đối tượng vi phạm.
3. Cung cấp thông tin và bằng chứng về vi phạm Quy chế tuyển sinh
  - a) Người phát hiện những hành vi vi phạm Quy chế tuyển sinh cần kịp thời báo cho nơi tiếp nhận quy định tại khoản 1 Điều này để có biện pháp xử lý.
  - b) Người có bằng chứng về vi phạm Quy chế tuyển sinh báo ngay cho nơi tiếp nhận được quy định tại khoản 1 Điều này để kịp thời xử lý theo quy định của pháp luật. Việc tiếp nhận và xử lý các tố cáo vi phạm Quy chế tuyển sinh được thực hiện theo pháp luật về tố cáo.
  - c) Người cung cấp thông tin và bằng chứng về vi phạm Quy chế tuyển sinh phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính xác thực của thông tin và bằng chứng đã cung cấp, không được lợi dụng để gây ảnh hưởng tiêu cực đến kỳ thi.

4. Đối với tổ chức, cá nhân tiếp nhận thông tin và bằng chứng về vi phạm Quy chế tuyển sinh:

a) Tổ chức việc tiếp nhận thông tin, bằng chứng theo quy định; bảo vệ nguyên trạng bằng chứng; xác minh tính xác thực của thông tin và bằng chứng.

b) Triển khai kịp thời các biện pháp ngăn chặn tiêu cực, vi phạm Quy chế tuyển sinh theo thông tin đã được cung cấp.

c) Xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền để xử lý và công bố công khai kết quả xử lý các cá nhân, tổ chức có hành vi vi phạm Quy chế tuyển sinh.

d) Bảo mật thông tin và danh tính người cung cấp thông tin.

### **Điều 31. Xử lý cán bộ tuyển sinh và thí sinh vi phạm Quy chế tuyển sinh**

1. Cán bộ và thí sinh có hành vi vi phạm trong quá trình tổ chức thi tuyển sinh được xử lý theo quy định tại Quy chế thi tốt nghiệp THPT hiện hành của Bộ GD&ĐT.

2. Thí sinh đã trúng tuyển và nhập học nhưng bị phát hiện có hành vi gian lận hoặc liên quan trực tiếp đến gian lận trong quá trình thi, tuyển sinh có thể bị buộc thôi học, cấm dự tuyển vào CSĐT trong những năm tiếp theo; do CSĐT xem xét, quyết định.

3. Trưởng Ban Chỉ đạo, Chủ tịch HĐTS và những người liên quan bị xử lý kỷ luật theo quy định tại Điều 71 của Luật Giáo dục đại học; Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức, Luật Lao động, các văn bản hướng dẫn thi hành, các quy định khác của pháp luật có liên quan và quy chế tổ chức và hoạt động của CSĐT (nếu có quy định) khi vi phạm một trong các lỗi sau đây:

a) Ban hành các quyết định, văn bản có liên quan đến công tác tuyển sinh không đúng thẩm quyền và trái với các quy định của Quy chế này.

b) Tổ chức tuyển sinh không đúng với các thông tin trong đề án tuyển sinh đã công bố.

c) Không kịp thời báo cáo, công khai đề án tuyển sinh theo quy định.

d) Thực hiện quy trình tuyển sinh không đúng trình tự theo quy định của Quy chế tuyển sinh và hướng dẫn của ĐHQG-HCM và Bộ GD&ĐT.

đ) Có ý vi phạm các quy định khác của Quy chế này.

4. Người tham gia công tác tuyển sinh là công chức, viên chức có hành vi vi phạm Quy chế tuyển sinh, tùy theo mức độ, sẽ bị cơ quan quản lý cán bộ xử lý theo quy định tại Điều 71 của Luật Giáo dục đại học; Luật Viên chức, Luật Cán bộ, công chức và các văn bản quy định về xử lý kỷ luật viên chức, công chức. Đối với những người vi phạm Quy chế tuyển sinh là cán bộ, giảng viên, giáo viên, nhân viên cơ hữu của các trường ngoài công lập không phải là công chức, viên chức, hiệu trưởng nhà

trường quyết định xử lý theo quy định của Bộ Luật lao động và các văn bản pháp luật hiện hành.

5. Các trường vi phạm về tuyển sinh tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị áp dụng xử lý theo quy định hiện hành.

## **Chương VII TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 32. Trách nhiệm của ĐHQG-HCM**

1. Chỉ đạo công tác tuyển sinh của ĐHQG-HCM.
2. Thành lập Ban Chỉ đạo tuyển sinh trình độ đại học; tuyển sinh trình độ CĐ ngành Giáo dục Mầm non.
3. Xây dựng và triển khai công tác tuyển sinh chung theo kế hoạch hàng năm.
4. Chỉ đạo tổ chức thanh tra, kiểm tra việc thực hiện Quy chế tuyển sinh.

### **Điều 33. Trách nhiệm của các CSĐT**

1. Thành lập HĐTS và các Ban chức năng của HĐTS để triển khai công tác tuyển sinh theo Quy chế tuyển sinh.
2. Thủ trưởng CSĐT chịu trách nhiệm giải trình về các nội dung của đề án tuyển sinh và các thông tin có liên quan đến công tác tuyển sinh của CSĐT.
3. Tổ chức triển khai công tác tuyển sinh theo kế hoạch hàng năm của ĐHQG-HCM và CSĐT.

HỒ CHÍ MINH